



BẢN TIN HẢI QUAN Số 4515 (16/11 - 21/11/2015)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	Trang 1 4
--	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Thông tư 163/2015/TT-BTC Ngày 05/11/2015	Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với xe có động cơ dùng để vận tải hàng hóa thuộc nhóm 87.04 và bộ linh kiện ô tô, khung gầm đã gắn động cơ, có buồng lái thuộc Chương 98 của Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.
Thông tư 164/2015/TT-BTC Ngày 05/11/2015	Sửa đổi, bổ sung Danh mục nhóm mặt hàng và mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi riêng đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện và bộ phận phụ trợ để sản xuất các sản phẩm công nghệ thông tin (CNTT) trọng điểm thuộc Chương 98 của Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
Công văn 1355/GSQL-GQ2 Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn khai tờ khai hải quan giấy.
Công văn 1356/GSQL-TH Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn sửa lỗi trên C/O mẫu E.
Công văn 1357/GSQL-GQ2 Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn mua lại sản phẩm gia công.
Công văn 1358/GSQL-GQ2 Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn điều chuyển nguyên vật liệu cho đối tác nước ngoài.
Công văn 1359/GSQL-GQ2 Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn thủ tục hải quan.
Công văn 1363/GSQL-TH Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn cụ thể về xử lý vướng mắc C/O.
Công văn 1364/GSQL-GQ2 Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn áp mã loại hình trên hệ thống VNACCS.
Công văn 2018/TXNK-CST Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của DNCX.



Công văn 2020/TXNK-CST Ngày 02/11/2015	Hướng dẫn xử lý thuế hàng tái xuất quá hạn 365 ngày.
Công văn 10240/TCHQ-PC Ngày 02/11/2015	Vướng mắc triển khai thực hiện Luật Hải quan số 54/2014/QH13.
Công văn 10252/TCHQ-GSQL Ngày 03/11/2015	Hướng dẫn khai bổ sung sau thông quan.
Công văn 1372/GSQL-GQ1 Ngày 04/11/2015	Hướng dẫn thủ tục nhập khẩu hàng hóa.
Công văn 1375/GSQL-TH Ngày 04/11/2015	Vướng mắc C/O mẫu E.
Công văn 10306/TCHQ-TXNK Ngày 04/11/2015	Vướng mắc đối với thủ tục đối với hàng đi thuê tài chính từ nước ngoài.
Công văn 10334/TCHQ-TXNK Ngày 04/11/2015	Miễn thuế NVL sản xuất dụng cụ chỉnh hình.
Công văn 1378/GSQL-GQ2 Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn khai sai mã loại hình.
Công văn 1381/GSQL-GQ1 Ngày 05/11/2015	Vướng mắc khi thực hiện kiểm tra chuyên ngành mặt hàng chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.
Công văn 2055/TXNK-CST Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn thuế GTGT thiết bị chuyên dùng cho giảng dạy nghiên cứu, thí nghiệm khoa học.
Công văn 10360/TCHQ-QLRR Ngày 05/11/2015	Trả lời công văn số 15/2015/GG-XNK.
Công văn 10364/TCHQ-TXNK Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn phân loại mặt hàng set top box.
Công văn 10392/TCHQ-TXNK Ngày 05/11/2015	Trả hồ sơ về việc đề nghị xác định trước mã số đối với mặt hàng “Rơ le tự ngắt”.
Công văn 10394/TCHQ-TXNK Ngày 05/11/2015	Hướng dẫn xác định trước mã số.
Công văn 10437/TCHQ-TXNK Ngày 06/11/2015	Hướng dẫn hoàn thuế GTGT đối với cổ vật.
Công văn 16422/BTC-TCHQ Ngày 06/11/2015	Hướng dẫn hoàn thuế NK xe ô tô sát xi để SXLR xe ô tô chuyên dùng.
Công văn 1382/GSQL-GQ1 Ngày 09/11/2015	Đính chính công văn.



Công văn 1384/GSQL-TH Ngày 09/11/2015	Vướng mắc C/O mẫu D.
Công văn 1385/GSQL-TH Ngày 09/11/2015	Hướng dẫn ghi xuất xứ hàng hóa.
Công văn 1386/GSQL-TH Ngày 09/11/2015	Vướng mắc C/O mẫu D.
Công văn 1387/GSQL-TH Ngày 09/11/2015	Vướng mắc C/O mẫu E.
Công văn 1389/GSQL-GQ2 Ngày 09/11/2015	Hướng dẫn xây dựng và thông báo định mức đối với nguyên liệu SXXK của DNCX.
Công văn 1390/GSQL-GQ2 Ngày 09/11/2015	Hướng dẫn tiếp nhận thông báo gia hạn thực hiện hợp đồng gia công.
Công văn 1404/GSQL-GQ1 Ngày 10/11/2015	Hướng dẫn hoàn thuế GTGT hàng hóa XK.
Công văn 1405/GSQL-GQ2 Ngày 10/11/2015	Hướng dẫn thủ tục thanh lý ô tô của DNCX vào nội địa.
Công văn 2084/TXNK-CST Ngày 10/11/2015	Hướng dẫn thuế GTGT mặt hàng phụ gia thức ăn chăn nuôi nhập khẩu.
Công văn 16632/BTC-TCHQ Ngày 10/11/2015	Hướng dẫn thực hiện Thông báo số 340/TB-VPCP của PTTg. Nguyễn Xuân Phúc.
Công văn 1406/GSQL-GQ3 Ngày 11/11/2015	Hướng dẫn thực hiện việc nhập khẩu ô tô dưới dạng quà biếu tặng.
Công văn 2089/TXNK-CST Ngày 11/11/2015	Hướng dẫn xử lý thuế hàng SXXK tiêu thụ nội địa.
Công văn 10555/TCHQ-GSQL Ngày 11/11/2015	Hướng dẫn khai bổ sung tờ khai hải quan liên quan đến thuế khi doanh nghiệp thay đổi mã số thuế.
Công văn 10556/TCHQ-GSQL Ngày 11/11/2015	Hướng dẫn bán hàng miễn thuế cho đối tượng là thuyền viên.
Công văn 10557/TCHQ-GSQL Ngày 11/11/2015	Hướng dẫn xác định NL, VT dư thừa nhập khẩu để gia công.
Công văn 10560/TCHQ-GSQL Ngày 11/11/2015	Hướng dẫn nhập khẩu gỗ Trắc từ Lào quá cảnh qua Campuchia vào Việt Nam.
Công văn 10562/TCHQ-TXNK Ngày 11/11/2015	Hướng dẫn xác định trị giá tính thuế.



Công văn 1410/GSQL-GQ1
Ngày 12/11/2015

Hướng dẫn nhập khẩu máy móc đã qua sử dụng.

Công văn 1413/GSQL-TH
Ngày 12/11/2015

Chữ ký trên C/O mẫu D.

Công văn 1415/GSQL-GQ1
Ngày 12/11/2015

Hướng dẫn thực hiện Chi thị 17/CT-TTg ngày 09/8/2013 và Thông tư 50/2010/TT-BNN PTNT ngày 30/8/2010.

Công văn 10565/TCHQ-TXNK
Ngày 12/11/2015

Áp dụng chính sách thuế với dự án đầu tư.

Công văn 10566/TCHQ-TXNK
Ngày 12/11/2015

Vướng mắc về chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Công văn 1417/GSQL-GQ1
Ngày 13/11/2015

Hướng dẫn kiểm dịch đối với thực phẩm chức năng nhập khẩu.

Công văn 1419/GSQL-TH
Ngày 13/11/2015

Hướng dẫn cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan.

Công văn 1420/GSQL-GQ1
Ngày 13/11/2015

Hướng dẫn nhập khẩu thùng phuy bằng sắt đã qua sử dụng.

Công văn 11819/BCT-XNK
Ngày 17/11/2015

Hướng dẫn gia hạn thời gian thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhập khẩu ô tô.

Công văn 10868/TCHQ-TXNK
Ngày 18/11/2015

Hướng dẫn thực hiện công văn 11819/BCT-XNK của Bộ Công Thương.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn chính sách thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của DNCX.

Công văn này hướng dẫn về chính sách thuế và thủ tục hải quan đối với hàng nhập khẩu để làm mẫu, nghiên cứu, phát triển và đào tạo công nhân trong khu phi thuế quan hoặc xuất khẩu ra nước ngoài sau khi nghiên cứu thành công của Công ty TNHH Samsung Display Việt Nam, theo đó:

1. Về thủ tục hải quan:

Đối với quà tặng của đối tác nước ngoài gửi cho doanh nghiệp chế xuất sử dụng mã loại hình H11 (hàng nhập khẩu khác) thuộc bảng mã loại hình ban hành kèm theo công văn số 2765/TCHQ-GSQL ngày 1/4/2015 của Tổng cục Hải quan về mã loại hình xuất nhập khẩu trên Hệ thống VNACCS.

2. Về chính sách thuế:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 thì: Hàng hóa từ khu phi thuế quan xuất khẩu ra nước ngoài, hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan, hàng hóa đưa từ khu phi thuế quan này sang khu phi thuế quan khác thuộc đối tượng không chịu thuế xuất khẩu,



Công văn 2018/TXNK-CST

Ngày 02/11/2015

**Hướng dẫn xử lý thuế hàng
SXXK tiêu thụ nội địa.**

nhập khẩu.

Theo quy định tại khoản 20 Điều 5 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 và Luật số 31/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng thì: Hàng hóa, dịch vụ được mua bán giữa nước ngoài với các khu phi thuế quan và giữa các khu phi thuế quan với nhau thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật thuế tiêu thụ đặc biệt thì: Hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan, hàng hóa từ nội địa bán vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan, hàng hóa được mua bán giữa các khu phi thuế quan với nhau trừ xe ô tô chở người dưới 24 chỗ thuộc đối tượng không chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Công văn này trả lời vướng mắc về kê khai nộp thuế đối với nguyên phụ liệu của hàng SXXK bị trả về phải tiêu thụ nội địa, theo đó:

1. Về thủ tục hải quan

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 7 Điều 47 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 của Chính phủ thì đối với sản phẩm tái chế không phải là hàng gia công thì chuyển tiêu thụ nội địa như hàng tái nhập để tiêu thụ nội địa.

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính thì hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chuyên tiêu thụ nội địa hoặc thay đổi mục đích sử dụng thực hiện đúng quy định tại khoản 5 Điều 25 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.

2. Về chính sách thuế

Căn cứ quy định tại khoản 8 Điều 47 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/1/2015 của Chính phủ thì trường hợp hàng hóa tái nhập là sản phẩm xuất khẩu được sản xuất từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu thuộc đối tượng được hoàn thuế nhập khẩu thì cơ quan hải quan nơi làm thủ tục tái nhập phải thông báo cho cơ quan hải quan nơi làm thủ tục hoàn thuế nhập khẩu biết (nếu là hai cơ quan hải quan khác nhau) về các trường hợp nêu tại khoản 7 Điều 47 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP để xử lý thuế theo quy định.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 7 Điều 114 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính thì:

“Trường hợp hàng hóa xuất khẩu là hàng hóa sản xuất từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu; hàng hóa kinh doanh tạm nhập, tái xuất (thuộc đối tượng được hoàn thuế khi xuất khẩu) phải nhập khẩu trở lại Việt Nam nhưng không tái chế, tái xuất thì xử lý như sau:

Tổ chức, cá nhân không được xét hoàn lại thuế (hoặc không được xét không thu thuế nếu chưa nộp thuế) đối với phần nguyên liệu nhập khẩu sản xuất ra số hàng hóa xuất khẩu phải nhập khẩu trở lại hoặc đối với số hàng hóa đã tái xuất nhưng nay phải nhập khẩu trở lại đó;

Trường hợp cơ quan hải quan đã hoàn lại hoặc đã ban hành quyết định không thu thuế đối với phần nguyên liệu nhập khẩu sản xuất ra số hàng hóa xuất khẩu phải nhập khẩu trở lại hoặc đối với số hàng hóa đã tái



BẢN TIN TÀI VIỆT

YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING

xuất nhưng nay phải nhập khẩu trở lại thì người nộp thuế phải nộp lại số tiền thuế đã được hoàn hoặc không thu đó”.

